TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2024/QĐCNTTLH	*T, ngày 28 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đỗ Văn B và chị Lương Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là anh Đỗ Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/8/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Đỗ Văn B**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: khu 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Chị **Lương Thị N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: khu 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* ngày 12/8/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong *"Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải"* ngày 12/8/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn B và chị Lương Thị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đỗ Văn B và chị Lương Thị N đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Duy M - sinh ngày 11/7/2020, hiện con chung đang ở với anh B tại xã Đ, huyện T. Nay ly hôn, anh B và chị N tự nguyện thỏa thuận:

Anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Duy M, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh B tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, N vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác: Anh Đỗ Văn B và chị Lương Thị N đều xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Minh Hòa